

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO QUÝ III/2022.

Ngày 30 tháng 09 năm 2022.



Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 10

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

QUỸ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom Việt Nam (“Quỹ”) được thành lập dưới hình thức Quỹ mở theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về Hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 18/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp ngày 8 tháng 9 năm 2015. Theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60,670,000,000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.067.000,00 chứng chỉ Quỹ. Tại Ngày 30 tháng 09 năm 2022, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 316.927.279.800 đồng Việt Nam, tương đương 31.692.727,78 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là “Công ty Quản lý Quỹ”). Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 57/GP-UBCK ngày 30 tháng 1 năm 2019 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và giấy phép điều chỉnh số 33/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp chấp thuận cho Công ty điều chỉnh vốn điều lệ lên 44.943.820.000 đồng Việt Nam ngày 5 tháng 6 năm 2019.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 88,99956% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư, quản lý quỹ và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại tầng 28, Tòa C5, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội theo giấy phép điều chỉnh số 47/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận ngày 21 tháng 6 năm 2022.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Ông Nguyễn Xuân Minh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Ông Phí Tuấn Thành được ủy quyền ký kết các giấy tờ và tài liệu liên quan đến hoạt động điều hành Công ty, trong đó có báo cáo công ty Quản lý Quỹ theo giấy ủy quyền số 020609/2022/UQ-CT ngày 06 tháng 09 năm 2019.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ.

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính giữa niên độ này như sau:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Bà Nguyễn Thị Hoạt	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 6 năm 2022
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015

Tại Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2018 lần thứ 2 ngày 27 tháng 7 năm 2019, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư tiếp tục bầu cho nhiệm kỳ 2019-2021.

Tại Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2020 lần thứ 2 ngày 20 tháng 5 năm 2021, Ban Đại diện Quỹ được Đại hội Nhà Đầu tư thông qua việc điều chỉnh nhiệm kỳ của Ban đại diện hiện tại thành nhiệm kỳ 2019-2023.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý III/2022 của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là -16.48% so với giá trị đầu kỳ báo cáo.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng linh hoạt theo từng thời kỳ nhằm đạt được mục tiêu đầu tư dựa trên các phân tích, đánh giá về kinh tế vĩ mô, chu kỳ kinh tế và yếu tố thị trường. Tuy nhiên, chiến lược đầu tư của Quỹ không nằm ngoài chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị hay sự kết hợp của cả hai chiến lược này.

Theo đó, chiến lược đầu tư của Quỹ bao gồm nhưng không hạn chế đầu tư vào:

- ▶ Nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu có vốn hóa lớn và trái phiếu được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh;
- ▶ Nhóm chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao;
- ▶ Nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn;
- ▶ Nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định.

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.

1.4 Phân loại Quỹ: Quỹ mở

1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở.

1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại Ngày 30 tháng 09 năm 2022, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 316.927.279.800 đồng Việt Nam, tương đương 31.692.727,78 chứng chỉ quỹ.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp tục)

1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Việc phân phối lợi nhuận hàng năm dựa trên đề xuất của Ban đại diện quỹ và được Đại hội Nhà đầu tư thông qua hoặc do Ban đại diện Quỹ quyết định phù hợp với quy định tại Điều lệ Quỹ theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ xác nhận khả năng có thể phân phối lợi nhuận. Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí nếu Pháp Luật có yêu cầu trước khi phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư. Lợi nhuận của Quỹ sẽ không được phép phân phối nếu sau khi phân phối:

- ▶ Quỹ không đủ khả năng tài chính để hoàn thành các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ tài sản, các khoản nợ đến hạn theo quy định của Pháp Luật; hoặc
- ▶ NAV của Quỹ dưới mức tối thiểu theo quy định của Pháp Luật.

Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa ba điều kiện sau :

- ▶ Lợi nhuận lũy kế cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định.
- ▶ Nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động.
- ▶ Sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân phối cho Nhà đầu tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận vẫn phải lớn hơn hoặc bằng không (không được âm).

Lịch trình, kế hoạch phân chia lợi nhuận đã được thông qua sẽ được Công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ. Mỗi Nhà đầu tư có thể quyết định nhận lợi nhuận mà Quỹ phân phối dưới dạng tiền hoặc tái đầu tư vào Quỹ với điều kiện, họ phải nêu rõ lựa chọn của mình tại đơn đăng ký mở tài khoản giao dịch Đơn vị Quỹ. Nếu không có sự lựa chọn, lựa chọn tái đầu tư vào Quỹ được tự động áp dụng.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 30 tháng 09 năm 2022	Ngày 30 tháng 09 năm 2021	Ngày 30 tháng 09 năm 2020
Danh mục chứng khoán cơ cấu	46.51%	91.93%	95.23%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	44.74%	7.99%	4.75%
Tài sản khác	8.75%	0.08%	0.02%
	100%	100%	100%

2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 30 tháng 09 năm 2022	Ngày 30 tháng 09 năm 2021	Ngày 30 tháng 09 năm 2020
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	500,301,757,698	569,161,649,863	69,053,917,374
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	31,692,727.98	30,112,455.78	5,357,657.94
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	15,786.01	18,901.20	12,888.82
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	17,147.37	20,096.83	12,988.60
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	15,784.50	18,037.81	10,864.75
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	-16.48%	46.65%	-3.80%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	-26.22%	99.60%	23.70%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	2.02%	4.16%	2.49%
Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	169.43%	321.99%	32.37%

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

<i>Giai đoạn</i>	<i>Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ</i>	<i>Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm</i>
1 năm đến thời điểm báo cáo	-15.58%	-15.58%
3 năm đến thời điểm báo cáo	32.01%	9.70%
5 năm đến thời điểm báo cáo	36.12%	6.36%
Từ khi thành lập	67.05%	7.61%
Tăng trưởng của chỉ số tham chiếu	Không áp dụng	Không áp dụng

2.4 Tăng trưởng hàng năm

<i>Thời kỳ</i>	<i>Ngày 30 tháng 09 năm 2022</i>	<i>Ngày 30 tháng 09 năm 2021</i>	<i>Ngày 30 tháng 09 năm 2020</i>
Tỷ lệ tăng trưởng (%) / 1 đơn vị CCQ/năm	-15.58%	72.16%	-9.17%

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ (Quý III/2022)

Kinh tế vĩ mô

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) 9 tháng năm 2022 tăng 8.8% so với cùng kỳ 2021 – đây là mức tăng cao nhất trong 9 tháng giai đoạn 2011 – 2022. Trong cơ cấu GDP, khu vực dịch vụ tăng 10.6%, tiếp đến là công nghiệp và xây dựng (9.4%) và cuối cùng là nông, lâm nghiệp, thủy sản (3.0%).

9 tháng năm 2022, kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu hàng hóa đạt lần lượt 282.5 tỷ USD (tăng 17.3% so với cùng kỳ 2021) và 276 tỷ USD (tăng 13.0% so với cùng kỳ 2021). Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 6.5 tỷ USD. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 22.9 tỷ USD và nước ngoài xuất siêu 29.4 tỷ USD. Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với 30.5% tổng kim ngạch xuất khẩu, tiếp đến là Trung Quốc (14.2%) và EU (12.6%); Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất với 33.2% tổng kim ngạch nhập khẩu, tiếp đến là Hàn Quốc (17.6%) và các nước ASEAN (12.8%).

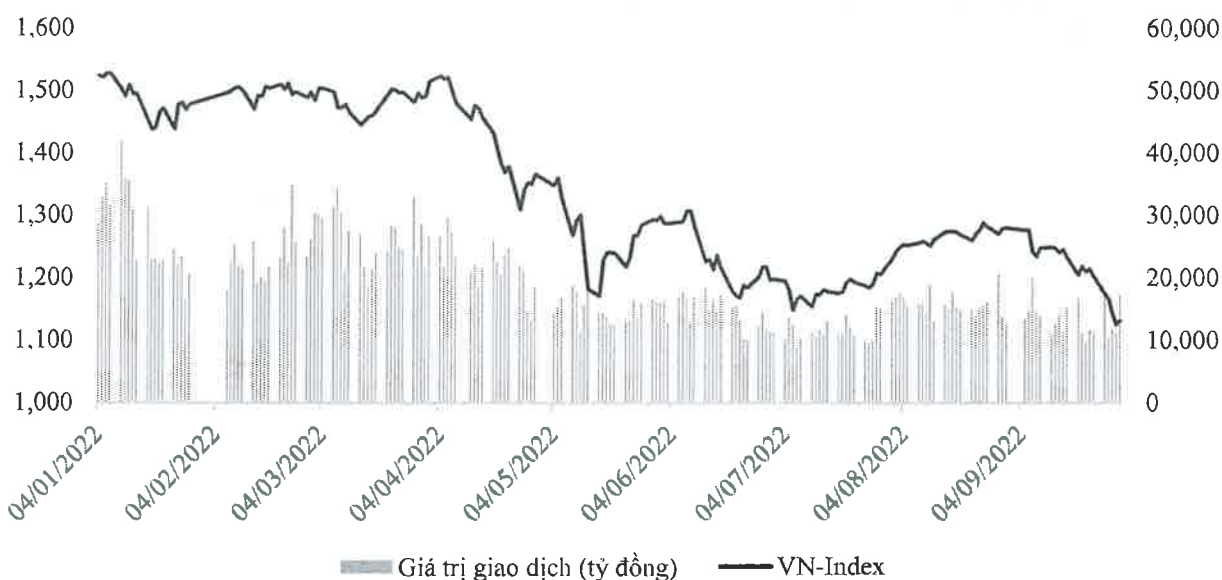
CPI bình quân 9T/2022 tăng 2.7% so với cùng kỳ 2021. Trong đó, các mặt hàng tăng giá nhiều nhất là giá xăng dầu trong nước, giá gas, giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở, giá ăn uống ngoài gia đình. Ngược lại, một số mặt hàng như dịch vụ giáo dục, bưu chính viễn thông giảm giá, góp phần kiềm chế tốc độ tăng CPI trong 6T/2022.

Để kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và lãi suất trên thị trường, NHNN đã tăng lãi suất điều hành. Tính đến thời điểm 20/09/2022, tổng phương tiện thanh toán tăng 2.5% so với cuối năm 2021, thấp hơn mức tăng 5.0% cùng kỳ; tăng trưởng huy động vốn của các tổ chức tín dụng đạt 4.0%, thấp hơn mức tăng 4.3% cùng kỳ; tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế 10.5%, cao hơn so với mức 7.2% cùng kỳ 2021 (GSO).

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

Biến động VN-Index 9T/2022



Thị trường chứng khoán

Những tin tức vĩ mô tiêu cực, có thể kể đến như chiến tranh Nga – Ukraine, lạm phát leo thang trên toàn cầu,... đã tác động đáng kể đến thị trường chứng khoán Việt Nam. Trong bối cảnh đó, VN-Index đã có những nhịp điều chỉnh mạnh trong 9 tháng đầu năm 2022. Kết thúc 9T/2022, VN-Index đóng cửa ở mức 1,132 điểm, giảm 24.4% so với thời điểm cuối năm 2021. Thanh khoản thị trường trung bình 9T/2022 ở mức 18,800 tỷ đồng/phiên. Các nhóm ngành giảm giá nhiều nhất bao gồm dịch vụ tài chính.

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

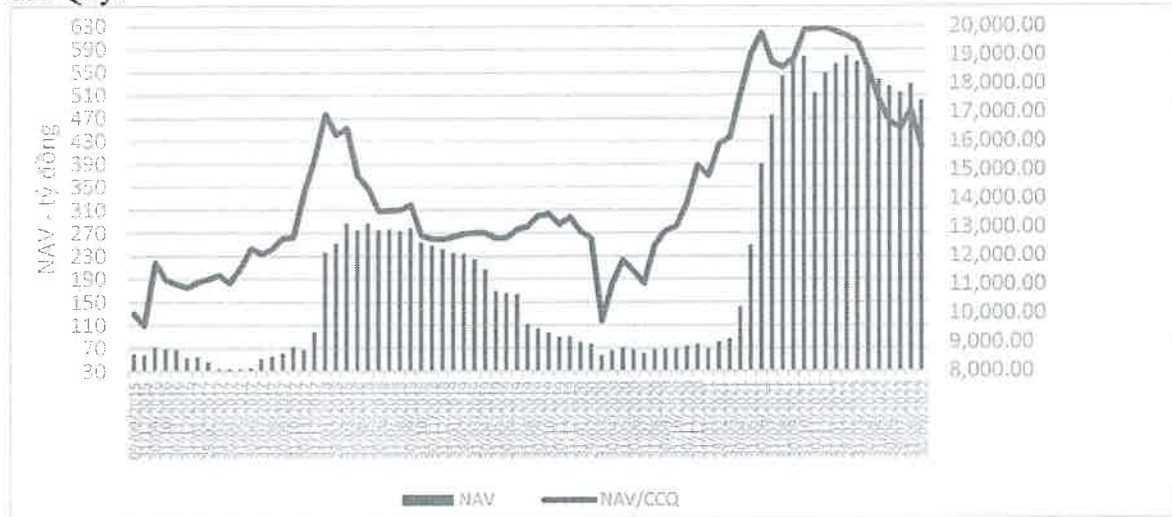
4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	3 năm đến thời điểm báo cáo (%)	5 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	41.82%	-221.82%	-294.99%	136.59%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	-25.76%	62.77%	10.53%	65.23%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	-15.58%	32.01%	36.12%	67.05%
Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ	-15.58%	9.70%	6.36%	7.61%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	-57.46%	160.91%	310.78%	Không áp dụng

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 30 tháng 09 năm 2022 của Quỹ:



Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 30 tháng 09 năm 2022	Ngày 30 tháng 06 năm 2022	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	500,301,757,698	569,161,649,863	-12.10%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	15,786.01	18,901.20	-16.48%

4.2 Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
Dưới 5.000	10,981	5,505,681.57	17.37
Từ 5.000 đến 10.000	413	2,755,166.24	8.69
Từ 10.000 đến 50.000	396	7,631,384.14	24.08
Từ 50.000 đến 500.000	91	9,090,350.43	28.68
Trên 500.000	9	6,710,145.60	21.17
	11,890	31,692,727.98	100.00

5. Thông tin về triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2022

Giai đoạn cuối 2022 và 2023, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức như bất ổn chính trị, rủi ro suy thoái, lạm phát leo thang,... Trong bối cảnh đó, nền kinh tế Việt Nam dự kiến sẽ chịu những tác động nhất định trong ngắn – trung hạn. Trong 3 tháng cuối năm 2022, áp lực lạm phát sẽ tiếp tục xu hướng tăng dần khi giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào trên thế giới và giá sản xuất trong nước đang ngày càng tăng cao. Bên cạnh đó, chuỗi cung ứng gián đoạn có thể khiến một số ngành công nghiệp không thể tiếp cận những hàng hóa trung gian cần thiết. Tại các thị trường xuất khẩu lớn, truyền thống, nhu cầu có thể suy yếu, bên cạnh đó là rủi ro điều chỉnh chính sách của những đối tác thương mại, đầu tư lớn; Việc này đòi hỏi các chính sách linh hoạt, kịp thời của Chính phủ để duy trì các mục tiêu tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát.

Trong dài hạn, tiềm năng tăng trưởng của kinh tế Việt Nam vẫn được đánh giá khả quan nhờ nền tảng vĩ mô ổn định, các hoạt động kinh tế được khôi phục, dịch COVID-19 được kiểm soát,... Đây cũng là yếu tố chính hỗ trợ xu hướng tăng trưởng dài hạn của thị trường chứng khoán.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

- Kinh tế vĩ mô ổn định, các gói kích thích kinh tế mới (giảm thuế VAT 2%, thuế bảo vệ môi trường xăng dầu, điều chỉnh giá các dịch vụ công,...) được đề ra, góp phần giúp kiểm soát lạm phát ở mức hợp lý so với mục tiêu 4% của Quốc hội.
- Lượng giải ngân FDI tiếp tục duy trì ở mức cao và dự trữ ngoại hối nằm trong ngưỡng an toàn. Nhờ vậy, Ngân hàng Nhà nước có dư địa để điều chỉnh linh hoạt chính sách tỷ giá, qua đó góp phần ổn định vĩ mô, giảm áp lực nhập khẩu lạm phát, hỗ trợ doanh nghiệp.
- Nhu cầu tiêu dùng trong nước dự kiến duy trì ổn định, tác động tích cực đến ngành Bán lẻ.
- Khủng hoảng năng lượng do thiếu khí đốt tại Châu Âu dẫn đến hàng loạt nhà máy phải đóng cửa như nhà máy sản xuất thép, phân bón, thủy tinh, đường,... Đây là yếu tố tích cực giúp cho xuất khẩu của Việt Nam được đẩy mạnh.
- Dòng vốn FDI tiếp tục chảy vào Việt Nam trong giai đoạn tái cơ cấu chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn đa quốc gia, là động lực thúc đẩy đối với ngành Bất động sản Khu công nghiệp.
- Rào cản về di chuyển trong nước và các hạn chế đi lại do Covid-19 đối với du khách nước ngoài được dỡ bỏ sẽ là yếu tố thúc đẩy du lịch phục hồi mạnh mẽ - động lực tăng trưởng cho ngành Du lịch và Dịch vụ.
- Theo nghị quyết của Chính phủ về thực hiện chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, các gói chính sách tài khóa có tổng quy mô 347 nghìn tỷ đồng, trong đó ngân sách phát triển kết cấu hạ tầng lên tới 134 nghìn tỷ đồng. Đây là yếu tố thúc đẩy giải ngân đầu tư công trong giai đoạn tới. Các ngành được hưởng lợi có thể kể đến như Xây dựng, Vật liệu xây dựng,...

Theo báo cáo mới nhất của Ngân hàng Phát triển Châu Á, ADB dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam có thể đạt 6,5% năm 2022 và 6,7% năm 2023 nhờ chuyển hướng tiếp cận linh hoạt hơn trong kiểm soát đại dịch, thương mại tiếp tục mở rộng và chương trình phục hồi và phát triển kinh tế của chính phủ (ERDP). Với mức dự báo tăng trưởng như vậy, Việt Nam sẽ là nền kinh tế có mức tăng trưởng mạnh nhất ở Đông Nam Á trong giai đoạn 2022-2023, phản ánh sự lạc quan tương đối của các tổ chức Quốc tế về triển vọng kinh tế Việt Nam

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Bà Nguyễn Thị Hoạt

Chủ tịch

Cử nhân Kế toán - Kiểm toán, Đại học Kinh tế Quốc Dân, Việt Nam; Chứng chỉ Kế toán viên Công chứng (ACCA) của Hiệp hội Kế toán Công chứng Anh Quốc.

Bà Hoạt có hơn 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính, Ngân hàng và Kiểm toán. Bà Hoạt từng đảm nhận vị trí Giám đốc Công ty Bất động sản Huế, Trưởng ban kiểm soát Công ty Tài Chính Hóa Chất và nhiều vị trí cao cấp tại Vietbridge Capital, Công ty Chứng khoán Quốc Tế Hoàng Gia, KPMG và Khối Nguồn vốn Techcombank.

Bà hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

Ông Đặng Thế Đức

Thành viên

Ông Đức có hơn 20 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam.

Ông Đức hiện là Giám đốc Điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn Luật Quốc tế (Indochine Counsel); nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà

Thành viên

Bà Hà có hơn 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Bà Hà gia nhập Công ty Kiểm toán Grant Thornton (Việt Nam) từ năm 1996, bà Hà đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng như Chủ nhiệm kiểm toán, Chủ nhiệm kiểm toán cao cấp, Giám đốc Kiểm toán và hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam).

Bà Hà tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Kế toán; Đại học Ngoại ngữ Hà Nội chuyên ngành Tiếng Anh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên, chứng chỉ Thẩm định giá của Bộ Tài chính, đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh Quốc và CFA của học viện CFA Hoa Kỳ từ năm 2012.



Phí Tuấn Thành
Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 10 năm 2022